



**PHIẾU KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM**  
**EXPERIMENT RESULT**

Số (N<sup>o</sup>): 13/2024/KĐĐL-TN

- Tên mẫu/Name of sample: **TINH DẦU TRÀM HUẾ TIỀN PHONG**
- Khách hàng/Client: **CÔNG TY TNHH NHÀ NƯỚC  
MỘT THÀNH VIÊN LÂM NGHIỆP TIỀN PHONG**
- Địa chỉ/Address: **Thôn Cư Chánh, xã Thủy Bằng, thành phố Huế, tỉnh Thừa Thiên Huế**
- Ngày nhận mẫu/Date of receiving: 28/6/2024
- Ngày thử nghiệm/Date of testing: từ ngày /From: 28/6/2024 đến ngày /to: 10/7/2024
- Mô tả mẫu/Description: Mẫu khoảng 100 mL, được chứa trong chai thủy tinh
- Số lượng mẫu/Quantity: 01
- Kết quả thử nghiệm/Test results:

**I. Chỉ tiêu cảm quan**

TT	Tên chỉ tiêu	Kết quả
1	Màu sắc, độ trong	Tinh dầu tràm có màu vàng nhạt và độ trong suốt
2	Mùi	Mùi thơm đặc trưng của tinh dầu tràm
3	Vị	Vị cay dịu đặc trưng của tinh dầu tràm

**II. Chỉ tiêu lý hóa**

TT	Tên chỉ tiêu	Đơn vị	Phương pháp thử	Mức giới hạn	Kết quả
1	Chỉ số khúc xạ ở 20 °C (*)	-	TCVN 8445:2010	1,4460 – 1,4850	1,4717
2	Tỷ trọng ở 20 °C	g/mL	TCVN 8444:2010	0,900 – 0,925	0,909
3	Góc quay cực riêng 20 °C (**)	Độ	TCVN 8446:2010	Từ -4 đến -1	-2,7
4	Giới hạn aldehyd, tính theo mL dung dịch KOH 0,5 N trong ethanol 60°	mL	ĐDVN V	≤ 2	0,1
5	Hàm lượng cineol	%	ĐDVN V	40 – 60	54,5
6	Chì	mg/L	TCVN 6193:1996	< 20	Đạt (KPH)
7	Asen	mg/L	TCVN 6626:2000	< 5	Đạt (KPH)
8	Thủy ngân	mg/L	TCVN 7877:2008	< 1	Đạt (KPH)

Ghi chú:

- Mức giới hạn theo Quy chuẩn địa phương đối với sản phẩm Tinh dầu tràm Huế QCDP 1:2020/TT-H;
- (\*) : Chỉ tiêu được công nhận VILAS 1279; - (\*\*): Chỉ tiêu được thực hiện bởi nhà thầu phụ; - KPH: Không phát hiện;
- Phiếu kết quả này chỉ có giá trị đối với mẫu thử do khách hàng đưa tới;
- Tên mẫu và tên khách hàng được ghi theo yêu cầu của khách hàng;
- Không được trích sao một phần kết quả này nếu không được sự đồng ý của Trung tâm Đo lường, Thử nghiệm và Thông tin khoa học.

Thừa Thiên Huế, ngày 10 tháng 07 năm 2024

**THỬ NGHIỆM VIÊN**

**Hoàng Thị Minh Hằng**



**Châu Văn Ngọc**